

Báo cáo phân tích: CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC (CMG - HSX) TĂNG TỐC VỚI BƯỚC CHUYỂN MÌNH LỚN

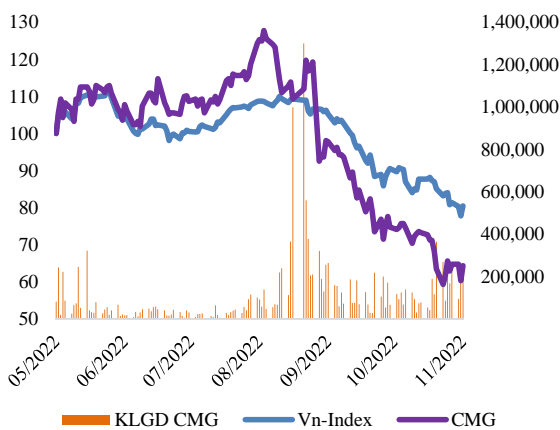


Ngày thực hiện:	17/11/2022
Khuyến nghị	MUA
Giá hiện tại	34,800
Giá mục tiêu	52,300
Upside	50.29%
Thời gian nắm giữ	1 NĂM
Tỷ suất cổ tức	3.53%

Chỉ tiêu kinh doanh (ĐV: tỷ VND, %)

Chỉ tiêu	2019	2020	2021	2022F	2023F
Doanh thu thuần	5,031.78	4,923.90	5,846.13	7,764.61	9,705.76
Tăng trưởng doanh thu	1.54%	-2.14%	18.73%	32.82%	25.00%
Biên lợi nhuận gộp	18.20%	18.79%	17.72%	18.97%	20.00%
Lợi nhuận sau thuế	218.59	236.56	312.96	385.80	585.10
Tăng trưởng LNST	16.31%	8.22%	32.30%	23.27%	51.66%

Biến động giá CMG với Vn-Index 6 tháng



Nguồn: Fiin, CSI Research

Nguồn: Fiin, CSI Research

Luận điểm đầu tư

Xu hướng chuyển đổi số phát triển rộng rãi ở cả khu vực công và tư nhân tại Việt Nam. Về khu vực công, Chính phủ đặt ra nhiệm vụ 63 địa phương phải có ít nhất 1 nền tảng số trong năm 2022. Về khu vực tư nhân, số lượng tham gia chuyển đổi trong H1/2022 đạt 3,300 doanh nghiệp, hoàn thành 55% so với kế hoạch năm.

Kết quả kinh doanh có mức tăng trưởng mạnh mẽ, doanh thu 3 quý gần nhất đều có mức tăng trưởng trên 30%. Doanh thu từ công ty chủ yếu đến từ 3 khối Công nghệ và giải pháp, Hạ tầng số và Kinh doanh quốc tế, doanh thu Q3/2022 của Kinh doanh quốc tế, Hạ tầng số và Kinh doanh khác lần lượt tăng trưởng 81%, 20%, 20% YOY. Lợi nhuận sau thuế Q3/2022 cũng tăng trưởng 20% YOY, trong đó khối Kinh doanh quốc tế tăng trưởng 86% YOY.

Các khoản đầu tư mới trong năm 2022 giúp Tập đoàn có thêm nhiều dự địa tăng trưởng ở tất cả các khối: Khối Kinh doanh Quốc tế mở rộng các thị trường mới tại Nhật bản (Osaka) và Singapore (CMC Global), khối Hạ tầng số có hoạt động của DC (Trung tâm dữ liệu) Tân Thuận, mở rộng DC tại Tòa nhà CMC bắt đầu khai thác năm 1 (CMC Telecom), khối Nghiên cứu & Giáo dục có Trường Đại học CMC bắt đầu đi vào tuyển sinh năm 2022 (sau khi M&A), mảng Kinh doanh khác là CCS Hồ Chí Minh bắt đầu đi vào vận hành.

Công ty không gặp khó khăn trong việc trả nợ vay mặc dù tỷ lệ nợ trên tổng tài sản luôn giữ mức khá cao trên 50%. Tỷ lệ nợ vay ngắn hạn và dài hạn lần lượt chỉ chiếm khoảng 10% và 13% trên tổng tài sản, còn lại là chi phí phải trả người bán và chi phí phải trả cho việc thuê ngoài, mua ngoài. Tỷ lệ EBIT/lãi vay luôn duy trì ở mức 5-6 lần.

Quy mô nhân sự tính đến cuối T3/2022 tăng mạnh 58% so với năm 2020 với chi phí nhân công khá thấp so với thế giới (25 triệu VND/tháng) tạo điều kiện để Tập đoàn đẩy mạnh hoạt động kinh doanh và đem lại lợi nhuận cao khi tất cả các đơn vị/công ty của CMC đều hướng tới chiến lược Go Global vươn ra thị trường quốc tế dưới sự tư vấn chiến lược của McKinsey.

Công ty trả cổ tức ổn định qua các năm với tỷ lệ 8-10% và tăng mạnh trong năm 2022 khi doanh nghiệp kết hợp trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 100:13 và trả cổ phiếu thưởng do thực hiện tăng vốn cổ phần từ vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 10,000:2,462.

Thông tin cơ bản của cổ phiếu

SLCP lưu hành	150,001,432
Vốn điều lệ (tỷ VND)	1,500.01
Vốn hóa (tỷ VND)	4,882.55
Khoảng giá 52 tuần	31900 - 54800
Giá trị GDBQ 20 phiên (tỷ VND)	4.79
Tỷ lệ sở hữu nhà nước	0.00%
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	41.93%

Chỉ số tài chính

Năm	2020	2021	TTM Q3/2022
EPS (VND)	1,640.00	2,263.00	2,015.00
BVPS (VND)	21,984.00	24,566.00	17,036.00
P/E	22.47	16.28	18.29
ROE%	7.40%	9.58%	10.94%
ROA%	3.47%	4.26%	4.77%
Nợ/TTS	0.54	0.57	0.56

Nguồn: Fiin, CSI Research

Rủi ro

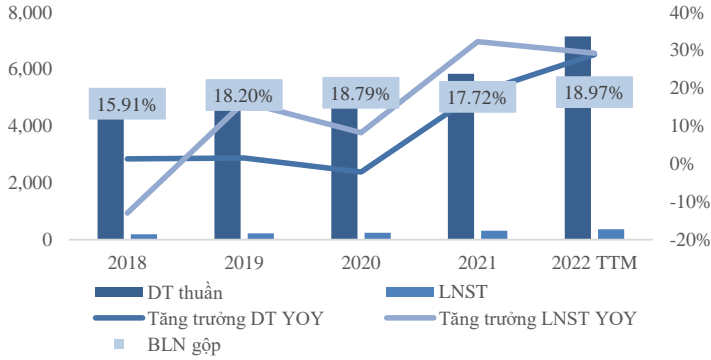
Diễn biến xấu từ kinh tế vĩ mô trên thế giới có thể giảm nhu cầu hoặc tốc độ chuyển đổi số của các doanh nghiệp ở thị trường quốc tế.

Tỷ giá JPY suy giảm có thể ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Tập đoàn ở khối Kinh doanh Quốc tế.

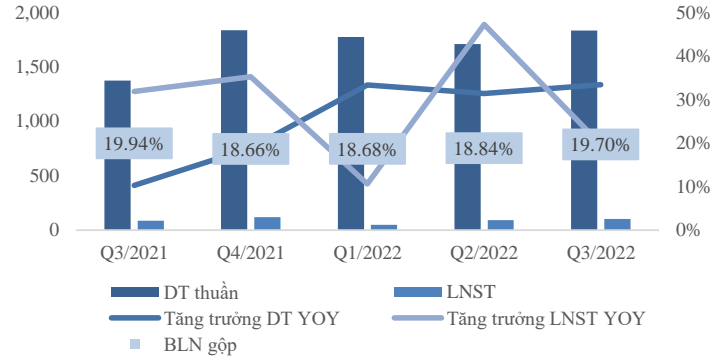
Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi sử dụng phương pháp P/E để tính giá trị hợp lý của cổ phiếu, theo đó P/E ngành đạt 13.4, EPS forward đạt 3,900 VND, giá trị hợp lý 52,300 VND, upside 50.29%. Chúng tôi giữ quan điểm MUA với thời gian nắm giữ 1 năm.

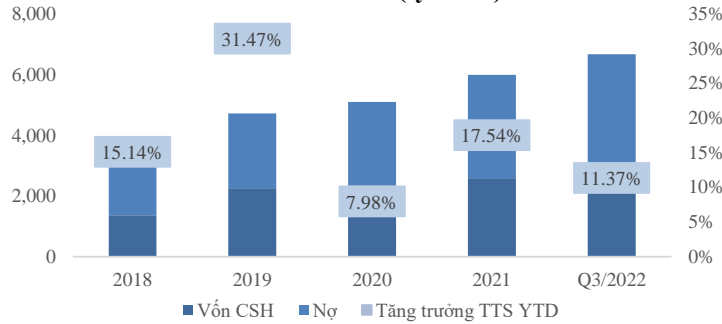
Kết quả kinh doanh theo năm (tỷ VND)



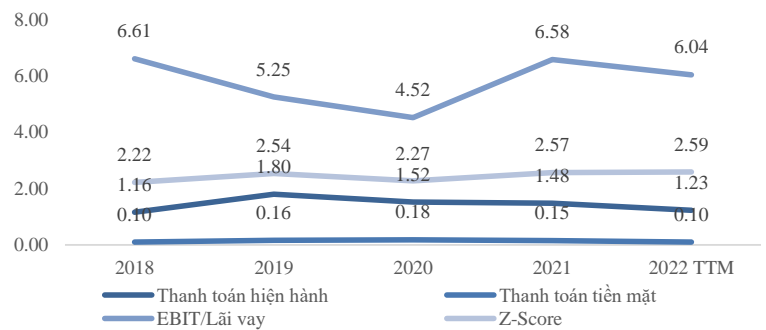
Kết quả kinh doanh theo quý (tỷ VND)



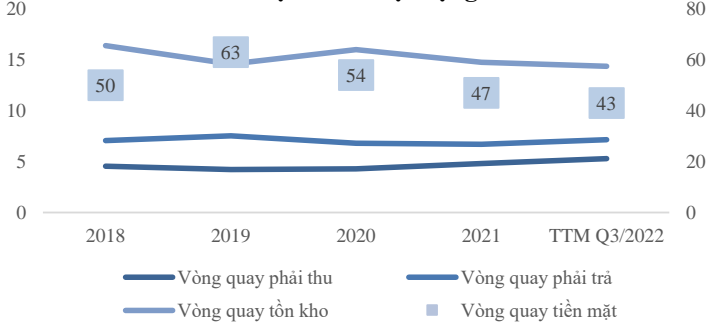
Cơ cấu tài sản (tỷ VND)



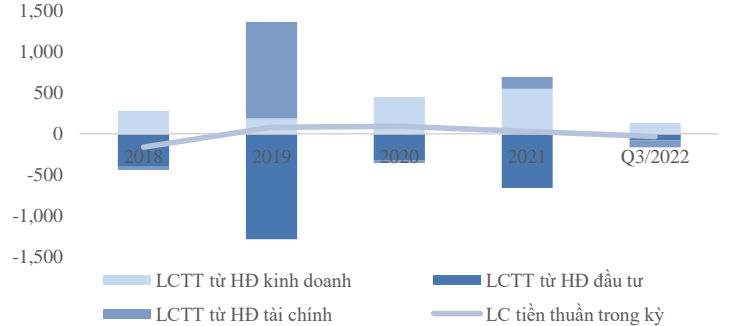
Sức khỏe tài chính



Hiệu suất hoạt động



Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VND)



Mã CP (Q2/22)	Tổng TS (tỷ VND)	Doanh thu (tỷ VND)	LNST (tỷ VND)	EPS	P/E	P/B	ROA (%)	ROE (%)
CMG	6,677.89	1,835.26	103.62	2,015.00	15.19	4.02	9.51%	22.84%
FPT	55,127.10	11,148.56	1,756.00	4,799.00	9.09	2.62	9.48%	30.37%
FOX	22,520.00	3,730.59	578.86	6,436.00	7.93	3.09	29.84%	40.16%
FOC	910.27	213.81	66.81	14,500.00	19.44	0.76	1.51%	3.74%
ICT	1,511.05	356.37	3.73	797.00	5.12	0.95	3.70%	14.88%
SGT	4,812.04	203.58	6.80	2,129.00	10.24	0.57	4.20%	5.42%
ELC	1,201.03	249.87	12.30	811.00	6.61	0.78	5.93%	9.70%
ITD	638.71	318.65	11.65	1,716.00	29.92	1.48	0.69%	4.90%
TB ngành					13.40	1.83	8.00%	16.00%

Nguồn: Fiin, CSI Research

Người thực hiện: Phạm Ngọc Ánh
Email: anhpn@vnsci.com.vn

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI), những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Các nhận định trong báo cáo này dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo, các nhận định trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. CSI sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ thông tin hoặc ý kiến của báo cáo này. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CSI.

TRỤ SỞ CSI
Tầng 11, Tòa nhà TNR, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
ĐT: +84 24 3926 0099 Website: <https://www.vnsci.com.vn>